

SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI AN GIANG.  
TRƯỜNG TRUNG CẤP KỸ THUẬT - TỔNG HỢP AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH ĐÀO TẠO TOÀN KHÓA

**NGÀNH, NGHỀ PHÁP LUẬT; LỚP TPL24BTS; NIÊN KHÓA: 2024 - 2026**

| TT                                               | Mã MH/MĐ | Tên môn học/mô đun           | Số TC | Thời gian học tập (giờ) |     |       |        | Học kỳ                          | Địa điểm thực hiện            | Giáo viên giảng dạy | Ghi chú |
|--------------------------------------------------|----------|------------------------------|-------|-------------------------|-----|-------|--------|---------------------------------|-------------------------------|---------------------|---------|
|                                                  |          |                              |       | TS                      | LT  | TH/BT | Thi/KT |                                 |                               |                     |         |
| HỌC KỲ 1                                         |          |                              |       |                         |     |       |        |                                 |                               |                     |         |
| 1                                                | MH02072  | Giáo dục chính trị           | 2     | 30                      | 15  | 13    | 2      | HK1<br>(Tháng 6/2024 - 11/2024) | Trung tâm GDNN-GDTX Thoại Sơn | Nguyễn Quang Huy    |         |
| 2                                                | MH01074  | Giáo dục thể chất            | 1     | 30                      | 4   | 24    | 2      |                                 |                               | Phạm Phúc Lâm       |         |
| 3                                                | MH02073  | Giáo dục Quốc phòng-An ninh  | 2     | 45                      | 21  | 21    | 3      |                                 |                               | Nguyễn Văn Chiến    | TG      |
| 4                                                | MH01185  | Pháp luật                    | 1     | 15                      | 9   | 5     | 1      |                                 |                               | Nguyễn Quang Huy    |         |
| 5                                                | MH02147  | Lý luận Nhà nước và PL       | 2     | 30                      | 28  | 0     | 2      |                                 |                               | Võ Hoàng Nhu        |         |
| 6                                                | MH02137  | Luật Hiến pháp và Hành chính | 2     | 30                      | 28  | 0     | 2      |                                 |                               | Đoàn Thị Ngọc Yến   |         |
| 7                                                | MH02136  | Luật Đất đai                 | 2     | 45                      | 15  | 28    | 2      |                                 |                               | Võ Thúy Ngọc        |         |
| 8                                                | MH02107  | Kỹ năng mềm                  | 2     | 30                      | 28  | 0     | 2      |                                 |                               | Phạm Văn Nhã        |         |
| 9                                                | MH02140  | Luật Hôn nhân và Gia đình    | 2     | 45                      | 15  | 28    | 2      |                                 |                               | Đoàn Thị Ngọc Yến   |         |
| 10                                               | MH02175  | Nghịệp vụ ĐK và QL hộ tịch   | 2     | 45                      | 15  | 28    | 2      |                                 |                               | Đoàn Thị Ngọc Yến   |         |
| Tổng cộng:                                       |          |                              | 18    | 345                     | 178 | 147   | 20     |                                 |                               |                     |         |
| HỌC KỲ 2                                         |          |                              |       |                         |     |       |        |                                 |                               |                     |         |
| 11                                               | MH04226  | Tiếng anh                    | 4     | 90                      | 30  | 56    | 4      | HK2<br>(Tháng 12/2024 - 5/2025) | Trung tâm GDNN-GDTX Thoại Sơn | Nguyễn Thị Mỹ Thanh |         |
| 12                                               | MH02231  | Tin học                      | 2     | 45                      | 15  | 29    | 1      |                                 |                               | Khuru Kim Thanh     | TG      |
| 13                                               | MH04138  | Luật Hình sự và Tổ tụng HS   | 4     | 90                      | 30  | 56    | 4      |                                 |                               | Võ Thúy Ngọc        |         |
| 14                                               | MH01192  | Pháp luật về công chứng, CT  | 1     | 15                      | 14  | 0     | 1      |                                 |                               | Võ Hoàng Nhu        |         |
| 15                                               | MH02142  | Luật Lao động                | 2     | 45                      | 15  | 28    | 2      |                                 |                               | Võ Hoàng Nhu        |         |
| 16                                               | MH02146  | Luật Thương mại              | 2     | 45                      | 15  | 28    | 2      |                                 |                               | Nguyễn Ngọc Xoàn    |         |
| 17                                               | MH01145  | Luật Thuế                    | 1     | 15                      | 14  | 0     | 1      |                                 |                               | Nguyễn Ngọc Xoàn    |         |
| Tổng cộng:                                       |          |                              | 16    | 345                     | 133 | 197   | 15     |                                 |                               |                     |         |
| Nghỉ tết nguyên đán từ 20/01/2025 đến 02/02/2025 |          |                              |       |                         |     |       |        |                                 |                               |                     |         |

| HỌC KỲ 3                                         |         |                                                                     |    |     |     |     |    |                                       |                                     |                   |      |
|--------------------------------------------------|---------|---------------------------------------------------------------------|----|-----|-----|-----|----|---------------------------------------|-------------------------------------|-------------------|------|
| 3.1. Các môn học bắt buộc                        |         |                                                                     | 14 | 315 | 104 | 196 | 15 |                                       |                                     |                   |      |
| 18                                               | MH02215 | Soạn thảo văn bản                                                   | 2  | 45  | 15  | 28  | 2  | HK2<br>(Tháng<br>6/2025 -<br>11/2025) | Trung tâm<br>GDNN-GDTX<br>Thoại Sơn | Nguyễn Ngọc Xoàn  |      |
| 19                                               | MH04134 | Luật Dân sự và Tổ tụng DS                                           | 4  | 90  | 30  | 56  | 4  |                                       |                                     | Đoàn Thị Ngọc Yến |      |
| 20                                               | MH02179 | Nghị quyết vụ tòa án, thi hành án dân sự, thừa phát lại             | 2  | 45  | 15  | 28  | 2  |                                       |                                     | Trần Thanh Tâm    | TG   |
| 21                                               | MH02193 | Pháp luật về thanh tra, khiếu nại, tố cáo                           | 2  | 45  | 15  | 28  | 2  |                                       |                                     | Đoàn Thị Ngọc Yến |      |
| 22                                               | MH02088 | Hòa giải tuyên truyền PL                                            | 2  | 45  | 14  | 28  | 3  |                                       |                                     | Trần Thanh Tâm    | TG   |
| 23                                               | MH02143 | Luật Tài chính                                                      | 2  | 45  | 15  | 28  | 2  |                                       |                                     | Trần Thanh Tâm    | TG   |
| 3.2. Các môn học tự chọn (chọn 2/4 TC)           |         |                                                                     | 2  | 30  | 28  | 0   | 2  |                                       |                                     |                   |      |
| 24                                               | MH02056 | Chính sách công và vấn đề xây dựng và áp dụng chính sách pháp luật. | 2  | 30  | 28  | 0   | 2  |                                       |                                     | Đoàn Thị Ngọc Yến |      |
| 25                                               | MH02061 | Đăng ký đất đai, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất.            | 2  | 30  | 28  | 0   | 2  |                                       |                                     | Trần Thanh Tâm    | Chọn |
| Tổng cộng:                                       |         |                                                                     | 16 | 345 | 132 | 196 | 17 |                                       |                                     |                   |      |
| HỌC KỲ 4                                         |         |                                                                     |    |     |     |     |    |                                       |                                     |                   |      |
| 26                                               | MH01102 | Kiến tập                                                            | 1  | 45  | 0   | 44  | 1  | HK4<br>(Tháng<br>12/2025-<br>4/2026)  | Trung tâm<br>GDNN-GDTX<br>Thoại Sơn | Giáo viên bộ môn  |      |
| 27                                               | MH03269 | Thực tập chuyên môn                                                 | 3  | 135 | 0   | 134 | 1  |                                       |                                     | Giáo viên bộ môn  |      |
| 28                                               | MH08286 | Thực tập tốt nghiệp                                                 | 8  | 360 | 0   | 359 | 1  |                                       |                                     | Giáo viên bộ môn  |      |
| Tổng cộng:                                       |         |                                                                     | 12 | 540 | 0   | 537 | 3  |                                       |                                     |                   |      |
| Nghỉ tết nguyên đán từ 09/02/2026 đến 22/02/2026 |         |                                                                     |    |     |     |     |    |                                       |                                     |                   |      |
| Nghỉ hè tháng 5/2026                             |         |                                                                     |    |     |     |     |    |                                       |                                     |                   |      |

|                   |         |                     |           |            |          |            |          |                                      |                                     |                  |  |
|-------------------|---------|---------------------|-----------|------------|----------|------------|----------|--------------------------------------|-------------------------------------|------------------|--|
| 26                | MH01102 | Kiến tập            | 1         | 45         | 0        | 44         | 1        | HK4<br>(Tháng<br>12/2025-<br>4/2026) | Trung tâm<br>GDNN-GDTX<br>Thoại Sơn | Giáo viên bộ môn |  |
| 27                | MH03269 | Thực tập chuyên môn | 3         | 135        | 0        | 134        | 1        |                                      |                                     | Giáo viên bộ môn |  |
| 28                | MH08286 | Thực tập tốt nghiệp | 8         | 360        | 0        | 359        | 1        |                                      |                                     | Giáo viên bộ môn |  |
| <b>Tổng cộng:</b> |         |                     | <b>12</b> | <b>540</b> | <b>0</b> | <b>537</b> | <b>3</b> |                                      |                                     |                  |  |

**Nghỉ tết nguyên đán từ 09/02/2026 đến 22/02/2026**

**Nghỉ hè tháng 5/2026**

| THI TỐT NGHIỆP |         |                      |   |   |   |   |   |                 |                                                                  |  |
|----------------|---------|----------------------|---|---|---|---|---|-----------------|------------------------------------------------------------------|--|
| 29             | MH00159 | Lý thuyết chuyên môn | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | Tháng<br>6/2026 | Trường Trung<br>cấp Kỹ thuật -<br>Tổng hợp An<br>Giang (cơ sở 2) |  |
| 30             | MH00258 | Thực hành            | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |                 |                                                                  |  |



Châu Đốc, ngày 06 tháng 5 năm 2024

P. TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO

Phùng Đình Hòa

